

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NH
TỈNH T

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 20-03-2025

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NH, TỈNH T

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh T.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Trương Thị Bé S;

2. Nguyễn Thị Phương T.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quốc K, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố NH.

Ngày 20 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố NH, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 315/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 26/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 06 tháng 03 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Diễm K, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khóm 2, phường ABB, thành phố NH, tỉnh T.

- Bị đơn: Anh Lưu Tấn T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khóm 2, phường ABB, thành phố NH, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 26/11/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Diễm K trình bày:

Vào năm 2010, chị và anh Lưu Tấn T được sự thống nhất của cha mẹ 2 bên tổ chức hôn lễ và đến năm 2011 mới đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ABB (nay là phường ABB, thành phố NH). Sau khi cưới anh chị sống hạnh phúc. Tuy nhiên, sau đó cuộc sống gia đình xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống mặc dù cho cơ hội hàn gắn nhưng không được. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không có, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Về tình cảm: Chị yêu cầu được ly hôn với anh Lưu Tấn T.
- Về con chung: Có 02 con chung tên Lưu Phương V, sinh ngày 03/6/2011 và Lưu Khánh N, sinh ngày 08/8/2018, hiện nay các con đang sống với chị. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi các con, không yêu cầu anh Thành cấp dưỡng.
- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- ***Bị đơn anh Lưu Tấn T vắng mặt và không có văn bản ý kiến trình bày gửi cho Tòa án.***

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ kiện Ly hôn, tranh chấp về nuôi con nên thuộc thẩm quyền của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Lưu Tấn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Riêng chị Nguyễn Thị Diễm K có đơn xin vắng mặt. Vì vậy căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Nguyễn Thị Diễm K và anh Lưu Tấn T.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị Diễm K yêu cầu ly hôn với anh Lưu Tấn T, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Diễm K và anh Lưu Tấn T kết hôn vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ABB (nay là phường ABB), thành phố NH, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi cưới anh và chị chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, sau đó cuộc sống gia đình xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống mặc dù chị K cho cơ hội hàn gắn nhưng không được. Chị Nguyễn Thị Diễm K cho rằng giữa chị và anh Lưu Tấn T không còn tình cảm và không thể nào sống với nhau được nữa, yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lưu Tấn T. Do anh Lưu Tấn T không có văn bản ý kiến gửi cho Tòa án và không cung cấp tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nên căn cứ vào tài liệu, chứng cứ chị Nguyễn Thị Diễm K cung cấp, Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Từ phân tích trên, xét thấy tình cảm giữa anh, chị không còn, mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Diễm K.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Lưu Phương V, sinh ngày 03/6/2011 và Lưu Khánh N, sinh ngày 08/8/2018, hiện nay các con đang được chị K nuôi

dưỡng, chị K yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được tiếp tục nuôi các con, không yêu cầu anh Lưu Tấn T cấp dưỡng. Xét thấy, hiện nay các con còn nhỏ và đang sống chung với chị K, chị K cũng cam kết đủ điều kiện kinh tế nuôi con. Để đảm bảo cuộc sống và sự phát triển bình thường về mặt T sinh lý cho các cháu nên tiếp tục giao các cháu cho chị K tiếp tục nuôi là phù hợp, anh Lưu Tấn T không cấp dưỡng nuôi con do chị K tự nguyện không yêu cầu. Chị Nguyễn Thị Diễm K cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Lưu Tấn T trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Diễm K cam kết tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận, không có ý định tâu tán tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Diễm K cam kết không có, không có ý định né tránh nghĩa vụ trả nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Diễm K phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, khoản 4 Điều 91, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Diễm K. Chị Nguyễn Thị Diễm K được ly hôn với anh Lưu Tấn T.

2/ Về con chung: Chị Nguyễn Thị Diễm K được tiếp tục nuôi các con tên Lưu Phương V, sinh ngày 03/6/2011 và Lưu Khánh N, sinh ngày 08/8/2018, hiện nay các con đang được chị K nuôi dưỡng, anh Lưu Tấn T không cấp dưỡng nuôi các con do chị Nguyễn Thị Diễm K tự nguyện không yêu cầu. Chị Nguyễn Thị Diễm K cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Lưu Tấn T trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

3/ Về tài sản chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

4/ Về nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Nguyễn Thị Diễm K nộp 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án

phí đã nộp 300.000đ theo biên lai số 0012216 ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NH, chị Nguyễn Thị Diễm K không phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. NH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh T